

Những lưu ý khi nuôi heo nái

Nuôi heo nái từ quy mô lớn trang trại đến cấp độ nhỏ gia đình là một nghề rất phổ biến trong sản xuất nông nghiệp. Dù vậy, qua khảo sát thực tế vẫn còn không ít nơi chăn nuôi heo nái gặp phải các trở ngại như: heo nái hậu bị chậm hoặc rối loạn lên giống, tỷ lệ đậu thai thấp, heo nái đẻ ít con, heo con yếu, heo con chết non... dẫn đến hiệu quả kinh tế của người nuôi không được như mong muốn.

Về cơ bản nếu muốn khắc phục, cải thiện, người nuôi heo nái cần tập trung rà soát lại hiện trạng để áp dụng 6 biện pháp quản lý và kỹ thuật sau đây:

1. Luôn sử dụng con giống tốt

Giống heo phù hợp nuôi sinh sản hiện nay là giống Yorkshire và Landrace thuần hoặc heo lai (cha) Yorkshire x (mẹ) Landrace (nếu sử dụng tinh nọc là giống Landrace và mẹ là giống Yorkshire thì khả năng sinh sản của heo nái lai sau này vẫn được nhưng có thấp hơn đôi chút).

Heo nái hậu bị cần có nguồn gốc rõ ràng và trong quá trình nuôi cần đánh giá sức phát triển, ngoại hình để có thể quyết định lưu giữ hay loại thải. Nên mua heo nái hậu bị có trọng lượng ít nhất trên 60 kg thay vì mua heo nhỏ lúc lễ bầy, sẽ giúp giảm tình trạng heo không đạt yêu cầu phải loại thải.

Khi heo đẻ, cần tiếp tục theo dõi, ghi lại số liệu liên quan đến sức sinh sản, chất lượng heo con ở tất cả các lứa đẻ, nếu không đạt cần mạnh dạn loại thải.

2. Áp dụng chế độ dinh dưỡng phù hợp và ổn định

Nhu cầu dinh dưỡng của heo nuôi sinh sản có thể phân thành 4 giai đoạn khác nhau về số lượng và thành phần các chất bên trong khẩu phần thức ăn: hậu bị, mang thai, nuôi con và nái khô chờ phối. Việc cung cấp thức ăn không đầy đủ, không phù hợp với các giai đoạn sinh trưởng đều ảnh hưởng không tốt đến hiệu quả sinh sản. Đa phần các trường hợp chậm lên giống lúc heo kết thúc giai đoạn hậu bị đều có nguyên nhân từ nguồn thức ăn không phù hợp, hoặc cho ăn quá nhiều hoặc cho ăn không đủ, không cân đối các chất dinh dưỡng, chưa kể những heo này dễ gặp tình trạng đậu thai ít, heo con chết non hoặc yếu.

Trước đây, người nuôi heo nái gặp khá nhiều khó khăn trong việc phối trộn thức ăn sao cho phù hợp với từng giai đoạn sinh trưởng của heo nái nhưng hiện nay thì việc phát triển công nghiệp thức ăn đóng bao chuyên dùng đã giúp giải quyết một cách đơn giản khó khăn này. Người nuôi giờ đây chỉ cần mua và sử dụng các loại thức ăn đã phối trộn phù hợp cho heo nái ở các giai đoạn sinh trưởng theo đúng khuyến cáo định lượng của nơi sản xuất thức ăn. Đây là giải pháp có thể nói là tốt nhất trong việc áp dụng chế độ dinh dưỡng - thức ăn dành cho heo nuôi sinh sản. Người nuôi chỉ cần tập trung theo dõi, đánh giá thể trạng, kết quả sinh sản của heo nái để nếu cần có thể điều chỉnh tăng, giảm đôi chút số lượng thức ăn hoặc bổ sung một số chất vi dinh dưỡng (khoáng, vitamin, acid amin hoặc một số loại men tiêu hóa) nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả thức ăn.

3. Tạo tiêu môi trường chăn nuôi thích hợp với đặc điểm sinh lý của heo nuôi sinh sản

Đối với các trường hợp xây chuồng trại mới hay cải tạo chuồng trại đã có đều cần đáp ứng được các yêu cầu sau: sạch sẽ, thông thoáng, thuận tiện công việc vệ sinh và xử lý chất thải. Đối với các địa phương có khoảng thời gian lạnh ngắn và mức độ lạnh cũng không cao, còn tình trạng nóng thì diễn tiến thường xuyên, nhất là vào mùa khô; trời nóng sẽ gây tác động xấu đến sức khỏe và sức sinh sản của heo nái mạnh hơn trời lạnh. Trong điều kiện khí hậu như thế, yêu cầu chung là chuồng trại và khu vực xung quanh cần áp dụng càng nhiều biện pháp giảm nhiệt càng tốt như: nuôi mật độ thưa hơn mức kỹ thuật khuyến cáo chung, tăng độ cao chuồng nuôi, sử dụng các loại vật liệu xây dựng có tính năng cách nhiệt, trồng cây xanh che bớt nắng, đào ao gần nơi nuôi kết hợp lấy mặt nước giảm nhiệt và xử lý sinh học chất thải, lắp đặt hệ thống phun sương trong chuồng...

4. Áp dụng cách chăm sóc thích hợp

Nguyên tắc chung là tạo môi trường yên tĩnh để hạn chế các tác động gây stress (choáng) do tiếng động lớn, chuyển chuồng, xua đuổi hay heo cắn nhau, nhất là khi heo mang thai và đẻ. Tốt nhất là từ lúc phối giống, heo hậu bị nên nuôi tách riêng cá thể bằng chuồng lồng đẻ vừa thuận tiện theo dõi (đánh giá thể trạng, sức khỏe, phối giống, sử dụng vaccin...) vừa giảm thiểu được các tác động gây stress. Cách nuôi riêng cá thể này tiếp tục áp dụng cho các giai đoạn mang thai, đẻ, nuôi con và cả nái khô chờ phối lại.

5. Áp dụng chặt chẽ quy trình vệ sinh thú y

Cần thực hiện chuẩn xác lịch trình phòng bệnh (vaccin và thuốc thú y), vệ sinh chuồng trại, xử lý chất thải, kiểm soát người và phương tiện ra vào nơi chăn nuôi... theo phương thức chăn nuôi an toàn sinh học cho mọi thời điểm, tình huống, lúc không có dịch bệnh cũng như lúc có dịch đe dọa.

6. Ghi và lưu giữ toàn bộ số liệu về diễn tiến chăn nuôi

Đây là một yêu cầu rất cần thiết vì giúp người chăn nuôi không chỉ đánh giá được toàn bộ tiến trình sinh trưởng, sinh sản của heo nái để có những điều chỉnh kịp thời về con giống, chế độ dinh dưỡng, cách chăm sóc, quy trình vệ sinh thú y... mà còn để đúc kết chính xác hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi qua con số thu, chi cụ thể. Trong thực tế, hầu như toàn bộ các trang trại chăn nuôi đều thực hiện việc quản lý sổ sách như trên. Ngược lại, đối với cơ sở nuôi heo quy mô trung bình và nhỏ cấp nông hộ thì rất ít trường hợp áp dụng do chưa quen hoặc ghi chưa chính xác, ghi không đủ, ghi gián đoạn... Trở ngại này chính là nguyên nhân làm hạn chế nâng cao tay nghề của người nuôi cho dù phần lớn người nuôi heo nái ở nông hộ đều có quá trình chăn nuôi lâu dài cùng với không ít kinh nghiệm thực tiễn.